

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64/2015/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2015

THÔNG TƯ

Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm tra và chế tạo công-te-nơ vận chuyển trên các phương tiện vận tải

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm tra và chế tạo công-te-nơ vận chuyển trên các phương tiện vận tải.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm tra và chế tạo công-te-nơ vận chuyển trên các phương tiện vận tải.

Mã số đăng ký: QCVN 38:2015/BGTVT.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2016 và thay thế Thông tư số 72/2011/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về kiểm tra và chế tạo công-te-nơ vận chuyển trên các phương tiện vận tải.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thăng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 38:2015/BGTVT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ KIỂM TRA VÀ CHẾ TẠO CÔNG-TE-NƠ'
VẬN CHUYỂN TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI**

***National technical regulation on
survey and construction of freight containers***

HÀ NỘI - 2015

Lời nói đầu

QCVN 38:2015/BGTVT bổ sung, sửa đổi thay thế cho QCVN 38:2011/BGTVT do Cục Đăng kiểm Việt Nam biên soạn, Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành theo Thông tư số..../2015/TT-BGTVT ngày... tháng... năm 2015.

Mục lục

- 1 Quy định chung**
 - 1.1 Phạm vi điều chỉnh
 - 1.2 Đối tượng áp dụng
 - 1.3 Tài liệu viện dẫn
 - 1.4 Giải thích từ ngữ
- 2. Quy định kỹ thuật**
 - 2.1 Công nhận thiết kế
 - 2.2 Công nhận quy trình chế tạo
 - 2.3 Quy định về hình dạng kích thước và các số liệu khác
 - 2.4 Thử và kiểm tra công-te-nơ trong chế tạo, nhập khẩu và đang sử dụng
 - 2.5 Công-te-nơ chở hàng khô**
 - 2.5.1 Phạm vi áp dụng
 - 2.5.2 Kích thước, phân loại và bố trí kết cấu
 - 2.5.3 Vật liệu và công nghệ chế tạo
 - 2.5.4 Ghi nhãn
 - 2.5.5 Thử và kiểm tra
 - 2.6 Công-te-nơ đẳng nhiệt**
 - 2.6.1 Phạm vi áp dụng
 - 2.6.2 Các bản vẽ và hồ sơ
 - 2.6.3 Bố trí kết cấu và sản lượng của thiết bị làm lạnh
 - 2.6.4 Vật liệu và công nghệ chế tạo
 - 2.6.5 Ghi nhãn
 - 2.6.6 Thử và kiểm tra
 - 2.7 Công-te-nơ chở hàng lỏng**
 - 2.7.1 Phạm vi áp dụng
 - 2.7.2 Các bản vẽ và hồ sơ
 - 2.7.3 Kích thước, phân loại và bố trí kết cấu
 - 2.7.4 Vật liệu và công nghệ chế tạo
 - 2.7.5 Ghi nhãn
 - 2.7.6 Thử và kiểm tra
- 3 Quy định về quản lý**
- 4 Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức cá nhân**
- 5 Tổ chức thực hiện**
- 6 Phụ lục**

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ KIỂM TRA VÀ CHẾ TẠO CÔNG-TE-NƠ
VẬN CHUYỂN TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI**

***National technical regulation on
survey and construction of freight containers***

1 QUY ĐỊNH CHUNG

1.1 Phạm vi điều chỉnh

1 Quy chuẩn này quy định về các yêu cầu an toàn kỹ thuật liên quan đến thiết kế, chế tạo, sửa chữa, cải tạo, nhập khẩu, khai thác sử dụng và các yêu cầu về quản lý, kiểm tra, chứng nhận đối với các công-te-nơ vận chuyển trên các phương tiện vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt, bao gồm:

- Công-te-nơ chở hàng khô;
- Công-te-nơ đẳng nhiệt;
- Công-te-nơ chở hàng lỏng.

Trường hợp công-te-nơ dùng để chở hàng nguy hiểm thì còn phải thỏa mãn các bộ luật và quy định trong nước cũng như quốc tế về vận chuyển hàng nguy hiểm.

2 Trong trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng các quy định của Điều ước quốc tế đó.

1.2 Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, thiết kế, chế tạo, sửa chữa, cải tạo, nhập khẩu, khai thác sử dụng và kiểm tra, chứng nhận công-te-nơ vận chuyển trên các phương tiện vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt.

1.3 Tài liệu viện dẫn

ISO 668:2013(E), Series 1 freight containers-Classification, dimensions and ratings.

TCVN 7552-1:2005 (ISO 1496-1:1990), Công-te-nơ vận chuyển loạt 1- Đặc tính kỹ thuật và thử nghiệm-Phần 1: Công-te-nơ thông dụng vận chuyển hàng thông thường.

TCVN 7554:2005 (ISO 1161:1984), Công-te-nơ vận chuyển loạt 1-Bộ phận định vị ở góc-Đặc tính kỹ thuật.

TCVN 7555:2005 (ISO 830:1999), Công-te-nơ vận chuyển - Từ vựng.

TCVN 6273:2003, Quy phạm chế tạo và chứng nhận công-te-nơ vận chuyển bằng đường biển.

ISO 1496-1:2013(E), Series 1 freight container-Specification and testing-

Part 1: General cargo containers for general purposes.

Công ước quốc tế về an toàn công-te-nơ năm 1972 của Tổ chức Hàng hải quốc tế đã được sửa đổi, bổ sung (CSC-International Convention for Safe Containers, 1972).